

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2019/HSST
Ngày: 22-02-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Nương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Mai Độ - Bí thư Đoàn phường L, quận Ô Môn.

2/ Ông Trần Sĩ Trung - Giám đốc Trung tâm VH-TDĐT quận Ô Môn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Thái P

Tên gọi khác: không;

Sinh năm: 1986;

Nơi sinh: Cần Thơ;

Nơi cư trú: khu vực A, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn (văn hóa): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thành C và bà Mai Thị Ngọc A; anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1991;

Tiền sự: Vào ngày 11/01/2017 bị Ủy ban nhân dân phường T, quận M, thành phố Cần Thơ xử phạt 3.250.000 đồng về hành vi “Đánh nhau hoặc xúi giục người khác đánh nhau” và “Dùng hung khí để gây thương tích cho người khác”, đến nay vẫn chưa đóng phạt.

Tiền án: không.

Bị cáo Đặng Thái P đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn, thành phố Cần thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại: **Phạm Hoàng Kim A**.* Nơi cư trú: khu vực 5, phường P, quận K, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị **Huỳnh Thị Thanh T**,* sinh năm: 1981. Nơi cư trú: phường P, quận K, thành phố Cần Thơ (mẹ ruột của Phạm Huỳnh Kim A). Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Huỳnh Thị Thanh T**,* sinh năm: 1981. Nơi cư trú: phường P, quận K, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

Người làm chứng: NLC1, NLC2, NLC3, NLC4.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 05 phút ngày 28 tháng 11 năm 2018, Phạm Hoàng Kim A điều khiển xe mô tô biển số 65GA – 00783 lưu thông trên đường 26/3 hướng từ chợ M ra Quốc lộ 91, thuộc khu vực 3, phường L, quận M thì va chạm với xe đạp chạy cùng chiều do một người nam (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) điều khiển, do không bị thương tích gì nên người nam bỏ đi. Lúc này, Đặng Thái P đi bộ đến và dắt xe mô tô của Kim A vào lề đường và cùng Kim A đi tìm chỗ sửa xe. Khi đến tiệm sửa xe cách vị trí va chạm hơn 50 mét thì chủ tiệm báo không sửa được nên P mượn dụng cụ để tự sửa xe, khi sửa được xe P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe này nên lên xe, khởi động máy chạy về hướng công viên L, Kim A truy hô và nắm cản xe nhưng P vẫn tăng ga bỏ chạy. Sau khi chiếm đoạt được xe của Kim A, P đã tháo hai gương chiếu hậu, biển số xe bỏ vào cốp xe. Sau đó, P điều khiển xe đến nhà của NLC3 để hỏi thăm chỗ bán xe và rửa nhậu, NLC3 không biết và từ chối không nhậu với P nên P điện thoại cho NLC4 đến quán Karaoke thuộc phường N, quận B, thành phố Cần Thơ để nhậu và hát karaoke. Sau khi nhậu xong, P và NLC4 tiếp tục đi đến quán karaoke thuộc khu vực 5, phường L, quận Ô Môn để hát nhưng hết phòng nên NLC4 đi về nhà còn P điều khiển xe xuống chợ đêm M để ăn, khi đến công viên L thuộc khu vực 4, phường L thì bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ.

Đối với NLC3, NLC4 qua điều tra chứng minh được không có hành vi giúp sức cho P trong việc tìm nơi tiêu thụ tài sản chiếm đoạt được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 89/KL.ĐG ngày 30/11/2018 của Hội đồng định giá quận Ô Môn kết luận: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu SYM, loại xe ANGELA50 màu trắng hồng dung tích 49cm³, đã qua sử dụng vào thời điểm xảy ra vụ công nhiên chiếm đoạt tài sản (ngày 28/11/2018) là 8.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 cái ví da màu nâu có ghi chữ số F47966339; 01 xe mô tô số nhãn hiệu SYM, loại xe ANGELA50 màu trắng hồng; 01 biển kiểm soát 65GA – 00783; 01 gương chiếu hậu bên trái và 01 gương chiếu hậu bên phải bằng kim loại màu đen; 01 áo bằng vải màu sọc đỏ xanh, size XL, trên áo có ghi chữ HOLLSTER; 01 nón bảo hiểm màu đen có ghi chữ Adidas; 01 cái áo khoác màu đen có sọc đỏ ở cánh tay, tất cả đã qua sử dụng; số tiền 26.000 đồng

và 01 USB 4G hiệu Transcend màu đen, xanh chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Đặng Thái P điều khiển xe mô tô đến Kareoke 555.

Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận M đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe ANGELA50 màu trắng hồng; 01 biển kiểm soát; 01 gương chiếu hậu bên trái và 01 gương chiếu hậu bên phải bằng kim loại màu đen cho chị Huỳnh Thanh T là chủ sở hữu.

Phân dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, hiện không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS-OM ngày 15 tháng 01 năm 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ đã truy tố: Đặng Thái P về tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Qua phân tích tính chất, động cơ mục đích phạm tội, cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 172, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng như sau:

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu SYM, loại xe ANGELA50 màu trắng hồng; 01 biển kiểm soát; 01 gương chiếu hậu bên trái và 01 gương chiếu hậu bên phải bằng kim loại màu đen chị Huỳnh Thị Thanh T là chủ sở hữu tài sản bị chiếm đoạt đã nhận lại và không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Đối với 01 cái ví da màu nâu có ghi chữ số F47966339, 01 áo bằng vải màu sọc đỏ xanh, size XL, trên áo có ghi chữ HOLLSTER, đã qua sử dụng; số tiền 26.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 nón bảo hiểm màu đen có ghi chữ Adidas bị cáo mượn của NLC3; 01 cái áo khoác màu đen có sọc đỏ ở cánh tay bị cáo mượn của NLC4, tất cả đã qua sử dụng nên thu tiêu hủy.

Tịch thu, lưu hồ sơ 01 USB hiệu Transcend màu đen, chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Đặng Thái P điều khiển xe mô tô đến Karaoke 555.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và rất ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận Ô Môn, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ô Môn, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự trong vụ án không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo thể hiện tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can; Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 28/11/2017; Biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp ngày 29/11/2018; Biên bản nhận dạng; Bản kết luận định giá tài sản số 89/KLĐG ngày 30/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản quận Ô Môn; Biên bản ghi lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ và cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 05 phút ngày 28 tháng 11 năm 2018, Đặng Thái P đang đi bộ đến trước trường H thuộc khu vực 3, phường L, quận Ô Môn thì phát hiện Phạm Hoàng Kim A điều khiển xe mô tô biển số 65GA – 00783 bị va chạm với xe đạp chạy cùng chiều do một người nam điều khiển, do không bị thương tích gì nên người nam bỏ đi. Lúc này, Đặng Thái P đi bộ đến và dắt xe mô tô của Kim A vào lề đường và cùng Kim A đi được hơn 50 mét tìm chỗ sửa xe nhưng chủ tiệm sửa xe báo không sửa được nên P mượn dụng cụ tự sửa xe. Sau khi P tự sửa được xe thì nảy sinh ý định chiếm đoạt xe này nên đã lên xe, khởi động máy bỏ chạy về hướng công viên L, Kim A truy hô và nắm cản xe nhưng không được. Mục đích P chiếm đoạt xe là để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến 00 giờ 30 ngày 29/11/2018 khi P điều khiển xe đến công viên L thuộc khu vực 3, phường L, quận Ô Môn thì bị bắt giữ cùng tang vật.

[3] Bị cáo Đặng Thái P là công dân đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bản thân gây ra. Bị cáo lợi dụng vào sự sơ hở vướng mắc trong việc quản lý tài sản của Phạm Hoàng Kim A, đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô một cách ngang nhiên, công khai trước mặt của Kim A mà Kim A không thể làm gì được và dù có nắm cản giữ lại xe cũng không hiệu quả. Giá trị tài sản xe mô tô bị chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản quận Ô Môn kết luận trị giá là 8.500.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Đặng Thái P đủ yếu tố cấu thành tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự. Do đó, xét việc đưa ra truy tố, xét xử đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo có tuổi đời trẻ, bản thân có sức khỏe nhưng không lo chí thú làm ăn, tìm công việc phù hợp có thu nhập hợp pháp để nuôi sống bản thân, giúp ích cho gia đình và xã hội, lại thích sống hưởng thụ, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên đã đi vào con đường phạm tội. Xét về nhân thân, năm 2003 bị cáo đã từng có 01 tiền án về tội Cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản, hiện có 01 tiền sự. Bị cáo biết rõ hành vi

xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của công dân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên phải bị pháp luật trừng trị. Để có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và nâng cao công tác đấu tranh phòng chống tội phạm này trong toàn xã hội cần xử mức án nghiêm khắc tương ứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo chiếm đoạt tài sản đối với bị hại là người dưới 16 tuổi. Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Do đó, thống nhất theo đề nghị của Đại diện viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đại diện viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng như trên là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

Đối với NLC3, NLC4 qua điều tra chứng minh được không có hành vi giúp sức cho P trong việc tìm nơi tiêu thụ tài sản chiếm đoạt được nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 172; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Đặng Thái P phạm tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Đặng Thái P **02 (Hai) năm tù.**

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2018.

- Áp dụng: Điều 47,48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe ANGELA50 màu trắng hồng; 01 biển kiểm soát; 01 gương chiếu hậu bên trái và 01 gương chiếu hậu bên phải bằng kim loại màu đen cho chị Huỳnh Thị Thanh T là chủ sở hữu. Chị T không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Tịch thu, lưu hồ sơ 01 gói niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn ngày 29/11/2018 có chữ ký ghi tên Trần Thanh Đ, cán bộ niêm phong Trần Thanh C, có đóng dấu tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn (bên trong có 01 USB 4G hiệu Transcend màu đen, chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Đặng Thái P điều khiển xe mô tô đến Karaoke 555).

Trả lại cho Đặng Thái P gồm: 01 cái ví da màu nâu có ghi chữ số F47966339, 01 áo bằng vải màu sọc đỏ xanh, size XL, trên áo có ghi chữ HOLLISTER, tất cả đã qua sử dụng; số tiền 26.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 nón bảo hiểm màu đen có ghi chữ Adidas; 01 cái áo khoác màu đen có sọc đỏ ở cánh tay, tất cả đã qua sử dụng.

(Những vật chứng nêu trên được quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKSOM ngày 15/01/2019 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ).

Áp dụng: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương đối với bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
LƯU THỊ HỒNG NƯƠNG**

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.